

## LXI. PHẨM ĐA VẤN BẤT NHỊ

01

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Nếu Đại Bồ-tát thành tựu phương tiện thiện xảo như thế, thì từ khi phát tâm trở đi, phải trải qua thời gian bao lâu?

Phật dạy:

- Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy từ khi phát tâm trở đi trải qua vô số trăm ngàn ức triệu kiếp.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Nếu Đại Bồ-tát thành tựu phương tiện thiện xảo như thế, thì đã từng gạn gửi cúng dường bao nhiêu đức Phật?

Phật dạy:

- Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy đã từng gạn gửi cúng dường hằng hà sa số chư Phật.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Nếu Đại Bồ-tát thành tựu phương tiện thiện xảo như thế, đã từng gieo trồng bao nhiêu thiện căn?

Phật dạy:

- Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy từ khi phát tâm trở đi, không lúc nào đối với bố thí Ba-la-mật-đa mà chẳng tinh cần tu học viên mãn; không có lúc nào đối với tịnh giới Ba-la-mật-đa mà chẳng tinh cần tu học viên mãn; không có lúc nào đối với an nhẫn Ba-la-mật-đa mà chẳng tinh cần tu học viên mãn; không có lúc nào đối với tinh tấn Ba-la-mật-đa mà chẳng tinh cần tu học viên mãn; không có lúc nào đối với tịnh lực Ba-la-mật-đa mà chẳng tinh cần tu học viên mãn; không có lúc nào đối với Bát-nhã Ba-la-mật-đa mà chẳng tinh cần tu học viên mãn.

Đại Bồ-tát ấy từ khi phát tâm trở đi, không có lúc nào đối với pháp không nội mà chẳng tinh cần an trụ viên mãn; không có lúc nào đối với pháp không ngoại, pháp không nội ngoại, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tán mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh mà chẳng tinh cần an trụ viên mãn.

Đại Bồ-tát ấy từ khi phát tâm trở đi, không có lúc nào đối với chơn như mà chẳng tinh cần an trụ viên mãn; không có lúc nào đối với pháp giới, pháp tánh, tánh chẳng hư vọng, tánh chẳng đổi khác, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới bất tư nghì mà chẳng tinh cần an trụ viên mãn.

Đại Bồ-tát ấy từ khi phát tâm trở đi, không có lúc nào đối với Thánh đế khổ mà chẳng tinh cần an trụ viên mãn, không có lúc nào đối với Thánh đế tập, diệt, đạo mà chẳng tinh cần an trụ viên mãn

Đại Bồ-tát ấy từ khi phát tâm trở đi, không có lúc nào đối với bốn tịnh lự mà chẳng tinh cần tu tập viên mãn; không có lúc nào đối với bốn vô lượng, bốn định vô sắc mà chẳng tinh cần tu tập viên mãn.

Đại Bồ-tát ấy từ khi phát tâm trở đi, không có lúc nào đối với tám giải thoát mà chẳng tinh cần tu tập viên mãn; không có lúc nào đối với tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ mà chẳng tinh cần tu tập viên mãn.

Đại Bồ-tát ấy từ khi phát tâm trở đi, không có lúc nào đối với bốn niệm trụ mà chẳng tinh cần tu tập viên mãn; không có lúc nào đối với bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo mà chẳng tinh cần tu tập viên mãn.

Đại Bồ-tát ấy từ khi phát tâm trở đi, không có lúc nào đối với pháp môn giải thoát không mà chẳng tinh cần tu tập viên mãn; không có lúc nào đối với pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyện mà chẳng tinh cần tu tập viên mãn.

Đại Bồ-tát ấy từ khi phát tâm trở đi, không có lúc nào đối với năm loại mắt mà chẳng tinh cần tu tập viên mãn; không có lúc nào đối với sáu phép thần thông mà chẳng tinh cần tu tập viên mãn.

Đại Bồ-tát ấy từ khi phát tâm trở đi, không có lúc nào đối với mười lực Phật mà chẳng tinh cần tu tập viên mãn; không có lúc nào đối với bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng mà chẳng tinh cần tu tập viên mãn.

Đại Bồ-tát ấy từ khi phát tâm trở đi, không có lúc nào đối với pháp không quên mất mà chẳng tinh cần tu tập viên mãn; không có lúc nào đối với tánh luôn luôn xả mà chẳng tinh cần tu tập viên mãn.

Đại Bồ-tát ấy từ khi phát tâm trở đi, không có lúc nào đối với trí nhất thiết mà chẳng tinh cần tu tập viên mãn; không có lúc nào đối với trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng mà chẳng tinh cần tu tập viên mãn.

Đại Bồ-tát ấy từ khi phát tâm trở đi, không có lúc nào đối với pháp môn Đà-la-ni mà chẳng tinh cần tu tập viên mãn; không có lúc nào đối với pháp môn Tam-ma-địa mà chẳng tinh cần tu tập viên mãn.

Đại Bồ-tát ấy từ khi phát tâm trở đi, không có lúc nào đối với hạnh Đại Bồ-tát mà chẳng tinh cần tu tập viên mãn; không có lúc nào đối với quả vị giác ngộ cao tột của chư Phật mà chẳng tinh cần tu tập viên mãn.

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy từ khi phát tâm trở đi, gieo trồng các thứ thiện căn viên mãn như trên. Do nhân duyên này mà thành tựu phương tiện thiện xảo như thế.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Nếu Đại Bồ-tát thành tựu phương tiện thiện xảo như thế, rất là hi hữu?

Phật dạy:

- Này Thiện Hiện! Đúng vậy! Đúng vậy! Đúng như lời ông nói, Đại Bồ-tát ấy thành tựu phương tiện thiện xảo như thế rất là hi hữu.

Thiện Hiện nên biết! Như mặt trời, mặt trăng, lần lượt chiếu sáng thế giới bốn đại châu, làm một việc to lớn. Các loài hữu tình, phi tình trong thế giới ấy tùy theo thế lực ánh sáng ấy mà hoạt động, đều hoàn thành sự việc của mình, cũng thế, Bát-nhã Ba-la-mật-đa chiếu sáng năm Ba-la-mật-đa khác làm sự việc to lớn. Năm Ba-la-mật-đa như bổ thí v.v... tùy theo thế lực của Bát-nhã Ba-la-mật-đa mà chuyển vận đều hoàn thành sự việc của mình.

Thiện Hiện nên biết! Bổ thí v.v... năm Ba-la-mật-đa đều do Bát-nhã Ba-la-mật-đa nhiếp thọ, mới được gọi là Ba-la-mật-đa; nếu lìa Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thì bổ thí v.v... năm Ba-la-mật-đa chẳng được gọi là Ba-la-mật-đa.

Thiện Hiện nên biết! Như Chuyển luân vương, nếu không có bảy loại quý báu thì không được gọi là Chuyển luân Thánh vương; cần phải đủ bảy loại quý báu mới được gọi là Chuyển luân thánh vương; bổ thí v.v... năm Ba-la-mật-đa cũng giống như thế, nếu chẳng phải Bát-nhã Ba-la-mật-đa nhiếp thọ, thì chẳng được gọi là Ba-la-mật-đa; cần phải được Bát-nhã Ba-la-mật-đa nhiếp thọ mới được gọi là Ba-la-mật-đa.

Thiện Hiện nên biết! Như có người nữ đẹp đẽ, giàu có, nếu không có người chồng khỏe mạnh bảo vệ thì dễ bị kẻ xấu xâm phạm. Bổ thí v.v... năm Ba-la-mật-đa cũng giống như thế, nếu không có sức nhiếp hộ của Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thì dễ bị thiên ma và quyền thuộc của chúng phá hoại, gây trở ngại.

Thiện Hiện nên biết! Như có người nữ đẹp đẽ, giàu có, nếu có người chồng khỏe mạnh bảo vệ thì chẳng bị kẻ xấu xâm phạm. Bồ thí v.v... năm Ba-la-mật-đa cũng giống như thế, nếu có thể lực của Bát-nhã Ba-la-mật-đa nhiếp hộ thì tất cả thiên ma và quyền thuộc của chúng chẳng thể phá hoại, gây trở ngại.

Thiện Hiện nên biết! Như có quân tướng khi lâm trận chuẩn bị tốt các thứ áo giáp, đao, trượng, thì oán địch lân quốc chẳng thể hại được. Bồ thí v.v... năm Ba-la-mật-đa cũng giống như thế, nếu chẳng xa lìa Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa, thì ma và quyền thuộc, người tăng thượng mạn, cho đến Bồ-tát, Chiên-đồ-la v.v... đều chẳng thể phá hoại được.

Thiện Hiện nên biết! Như các tiểu vương ở châu Thiệm-bộ, theo thời châu hầu Chuyển luân Thánh vương, nhờ Chuyển luân vương, nên được du ngoạn cảnh đẹp. Bồ thí v.v... năm Ba-la-mật-đa cũng giống như vậy, tùy thuận Bát-nhã Ba-la-mật-đa, do thể lực Bát-nhã Ba-la-mật-đa dẫn đạo nên mau đạt đến quả vị giác ngộ cao tột.

Thiện Hiện nên biết! Như các dòng sông phía Đông của châu Thiệm-bộ, đều chảy vào sông Hằng, cùng sông Hằng đổ ra biển cả. Bồ thí v.v... năm Ba-la-mật-đa cũng giống như thế, đều được Bát-nhã Ba-la-mật-đa nhiếp dẫn nên có thể đạt đến quả vị giác ngộ cao tột.

Thiện Hiện nên biết! Như tay phải của người có thể làm các việc, Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa cũng như thế, có khả năng dẫn phát tất cả thiện pháp thù thắng.

Thiện Hiện nên biết! Như tay trái của người làm việc bất tiện, bồ thí v.v... năm Ba-la-mật-đa cũng giống như thế, chẳng có thể dẫn sanh thiện pháp thù thắng.

Thiện Hiện nên biết! Thí như các dòng sông hoặc lớn, hoặc nhỏ, đều chảy vào biển cả, đồng một vị mặn, bồ thí v.v... năm Ba-la-mật-đa cũng giống như vậy, đều được Bát-nhã Ba-la-mật-đa nhiếp thọ, cũng đạt đến quả vị giác ngộ cao tột. Do đó, đều gọi là đấng bảo hộ.

Thiện Hiện nên biết! Như Chuyển luân vương, muốn đi tuần thú, bốn thứ binh chủng đi theo, Bánh xe báu ở trước, tới vua và bốn loại binh chủng, vua nghĩ muốn ăn uống, bánh xe liền dừng lại; ăn uống xong, vua nghĩ muốn đi, bánh xe liền đi trước. Bánh xe đi, dừng là tùy theo ý vua muốn, khi đến đích rồi không còn đi tới nữa. Bồ thí v.v... năm Ba-la-mật-đa cũng giống như thế, cùng các thiện pháp muốn đạt đến quả vị giác ngộ cao tột, cần phải nhờ vào Bát-nhã Ba-la-mật-đa để dẫn đường, tiến dừng đều theo, chẳng lìa bỏ nhau; khi đạt đến quả Phật rồi thì không dẫn đường nữa.

Thiện Hiện nên biết! Như Chuyển luân vương đầy đủ bảy loại quý báu, đó là bánh xe báu, voi báu, ngựa báu, bè tôi báu, chủ kho tàng báu, nữ báu, tướng báu, ngọc như ý báu. Chuyển luân vương ấy muốn đến nơi nào, bốn thứ binh và bảy loại báu tùy tùng sau trước. Bảy giờ, bánh xe báu tuy ở trước hết, nhưng chẳng phân biệt tướng trước sau. Bồ thí v.v... năm Ba-la-mật-đa cũng giống như thế, cùng với các thiện pháp muốn đạt đến quả vị giác ngộ cao tốt, quyết dùng Bát-nhã Ba-la-mật-đa làm pháp dẫn đầu. Nhưng Bát-nhã Ba-la-mật-đa này chẳng nghĩ thế này: Đối với bồ thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự Ba-la-mật-đa ta là pháp dẫn đầu, các pháp kia theo ta. Bồ thí v.v... năm Ba-la-mật-đa chẳng nghĩ thế này: Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa ở trước chúng ta, chúng ta tùy tùng pháp ấy. Vì sao? Đây Thiện Hiện! Vì Ba-la-mật-đa và tất cả pháp, tự tánh đều trì độn, không làm được gì, hư vọng chẳng thật, rỗng không, không sở hữu, tướng chẳng tự tại, giống như bóng nắng, trăng dưới nước, hình trong gương v.v... ở trong đó hoàn toàn không có tự thể chơn thật phân biệt tác dụng.

Bảy giờ, cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Nếu tất cả pháp, tự tánh đều không, thì tại sao Đại Bồ-tát tinh cần tu học bồ thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa, sẽ đắc quả vị giác ngộ cao tốt?

Phật dạy:

- Đây Thiện Hiện! Khi các Đại Bồ-tát đối với sáu phép Ba-la-mật-đa này, khuyên tu học, thường nghĩ thế này: hữu tình thế gian, tâm đều điên đảo, bị khổ sanh tử, chẳng thể tự thoát. Nếu ta không tu phương tiện thiện xảo, thì chẳng có thể giải thoát khổ sanh tử kia. Ta sẽ vì các loài hữu tình ấy, tinh cần tu học thiện xảo phương tiện bồ thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy nghĩ thế xong, vì các hữu tình xả bỏ vật bên trong, bên ngoài; xả bỏ rồi lại nghĩ thế này, ta đối với vật này hoàn toàn không có sự xả bỏ. Vì sao? Vì vật này tự tánh trong ngoài đều là không, chẳng quan hệ với ta, chẳng thể xả bỏ.

Này Thiện Hiện! Do đó, Đại Bồ-tát ấy quán sát tu hành bồ thí Ba-la-mật-đa mau được viên mãn, chóng chứng quả vị giác ngộ cao tốt.

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy, vì các hữu tình chẳng bao giờ phạm giới. Vì sao? Vì Đại Bồ-tát ấy thường nghĩ thế này: Ta vì hữu tình cầu đạt quả vị giác ngộ cao tốt, mà giết hại sanh mạng, không cho mà lấy, dâm dục tà hạnh là điều chẳng nên. Ta vì hữu tình cầu đạt quả vị giác ngộ cao tốt, mà nói lời hư dối, nói lời ly gián, nói lời thô ác,

nói lời hỗn tạp là điều chẳng nên. Ta vì hữu tình cầu đạt quả vị giác ngộ cao tột, mà phát khởi tham muốn, sân hận, tà kiến là điều chẳng nên. Ta vì hữu tình cầu đạt quả vị giác ngộ cao tột, mà cầu cảnh giới diêu dục, cầu sự giàu có an vui cõi trời, cầu làm Đế thích, ma, phạm vương v.v... là điều chẳng nên. Ta vì hữu tình cầu đạt quả vị giác ngộ cao tột, mà cầu an trụ Thanh văn hoặc Độc giác là điều chẳng nên.

Này Thiện Hiện! Do đó, Đại Bồ-tát ấy quán sát tu hành tịnh giới Ba-la-mật-đa này, mau được viên mãn, chóng chứng quả vị giác ngộ cao tột.

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy vì các hữu tình chẳng khởi sân hận; giả sử thường bị hủy báng, lăng nhục bằng lời đau đớn, cay đắng, cắt đứt tim tủy, chẳng bao giờ phát khởi một niệm sân hận. Lại dù thường bị các vật đao, trượng, gạch, đá, gậy, đất vụn v.v... đánh đập vào thân, cắt, xẻo, chích, đâm, xẻ từng bộ phận cơ thể, cũng chẳng phát khởi một niệm ác. Vì sao? Vì Đại Bồ-tát ấy quán sát tất cả âm thanh như tiếng vang trong hang núi, sắc như bột bèo. Ta vì lợi ích cho tất cả hữu tình, chẳng nên đối với sự việc này mà vọng khởi sân hận.

Này Thiện Hiện! Do đó, Đại Bồ-tát ấy quán sát tu hành an nhẫn Ba-la-mật-đa mau được viên mãn, chóng chứng quả vị giác ngộ cao tột.

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy vì các hữu tình siêng cầu thiện pháp cho đến khi đạt quả vị giác ngộ cao tột, ở khoảng giữa thường không giải đãi. Vì sao? Vì Đại Bồ-tát ấy thường nghĩ thế này: Nếu ta giải đãi, thì chẳng có thể cứu giúp sanh lão bệnh tử của các loại hữu tình, cũng chẳng có thể đạt được sở cầu là quả vị giác ngộ cao tột.

Này Thiện Hiện! Do đó, Đại Bồ-tát ấy quán sát tu hành tinh tấn Ba-la-mật-đa mau được viên mãn, chóng chứng quả vị giác ngộ cao tột.

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy vì các hữu tình tu các định thù thắng, cho đến khi đạt quả vị giác ngộ cao tột, không bao giờ phát khởi tâm tán loạn: Tham, sân, si v.v.... Vì sao? Vì Đại Bồ-tát ấy thường nghĩ thế này: Nếu ta phát khởi tâm câu hành tham, tâm câu hành sân, tâm câu hành si và tâm tán loạn đối với các sự việc khác, thì chẳng có thể thành tựu sự việc lợi ích cho người khác, cũng chẳng có thể đạt được sở cầu là quả vị giác ngộ cao tột.

Này Thiện Hiện! Do đó, Đại Bồ-tát ấy quán sát tu hành tịnh lự Ba-la-mật-đa mau được viên mãn, chóng chứng quả vị giác ngộ cao tột.

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy vì các hữu tình, thường chẳng xa lìa Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa, cho đến khi đạt quả vị giác ngộ cao tốt, thường siêng tu học trí tuệ thù thắng vi diệu thế gian và xuất thế gian. Vì sao? Vì các Đại Bồ-tát ấy thường nghĩ thế này: Nếu làm sai khác Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thì chẳng bao giờ thành tựu sự việc lợi lạc cho người khác, cũng chẳng có thể đạt được sở cầu là quả vị giác ngộ cao tốt.

Này Thiện Hiện! Do đó, Đại Bồ-tát ấy quán sát tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa mau được viên mãn, chóng chứng quả vị giác ngộ cao tốt.

Lúc bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Nếu sáu phép Ba-la-mật-đa, tướng không sai biệt, thì đều do Bát-nhã Ba-la-mật-đa nhiếp thọ, đều do Bát-nhã Ba-la-mật-đa tu thành tựu viên mãn, nên hợp thành một Ba-la-mật-đa, đó là Bát-nhã Ba-la-mật-đa, tại sao có thể nói Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa đối với bố thí v.v... Ba-la-mật-đa là tối, là thắng, là trưởng, là tôn, là diệu, là vi diệu, là thượng, là vô thượng?

Phật dạy:

- Này Thiện Hiện! Đúng như thế! Đúng như thế! Đúng như lời ông nói, bố thí v.v... sáu phép Ba-la-mật-đa không có tướng sai biệt; nếu không có Bát-nhã Ba-la-mật-đa thì bố thí v.v... năm pháp chẳng được gọi là Ba-la-mật-đa, cần nhờ Bát-nhã Ba-la-mật-đa mà bố thí v.v... năm pháp mới được gọi là Ba-la-mật-đa. Do vì năm Ba-la-mật-đa trước này đều thâm gồm trong Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nên chỉ có một Ba-la-mật-đa đó là Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì vậy, tất cả Ba-la-mật-đa không có tướng sai biệt.

Thiện Hiện nên biết! Như các hữu tình, tuy có các loại thân tướng sai khác, nhưng nếu gần gũi với núi chúa Diệu cao thì đều cùng một sắc; Bố thí v.v... năm Ba-la-mật-đa cũng giống như vậy, tuy có các phẩm loại sai biệt, nhưng vì được Bát-nhã Ba-la-mật-đa nhiếp thọ, nên đều do Bát-nhã Ba-la-mật-đa mà tu hành thành tựu viên mãn, nương vào Bát-nhã Ba-la-mật-đa, mới có thể nhập vào trí nhất thiết trí, mới được gọi là đến bờ bên kia, đều đồng một vị, tướng không sai biệt, chẳng thể an lập đây là bố thí Ba-la-mật-đa, đây là tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì sao? Này Thiện Hiện! Vì sáu phép Ba-la-mật-đa như thế có thể cùng hướng nhập trí nhất thiết trí, có thể đến bờ bên kia, tướng không sai biệt. Do nhân duyên ấy, bố thí v.v... sáu phép Ba-la-mật-đa không có tướng sai biệt.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

- Ba-la-mật-đa và tất cả pháp, nếu theo thật nghĩa, đều không có sự sai biệt đây, kia, hơn, kém, thì do nhân duyên gì mà nói Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa, đối với bố thí v.v... các Ba-la-mật-đa là tối, là thắng, là trưởng, là tôn, là diệu, là vi diệu, là thượng, là vô thượng?

Phật dạy:

- Này Thiện Hiện! Đúng vậy! Đúng vậy! Đúng như lời ông nói, nếu theo thật nghĩa thì Ba-la-mật-đa và tất cả pháp đều không có sự sai biệt đây, kia, hơn, kém; nương thế tục nên nói có tác dụng, nói có sai biệt kia, đây, hơn, thua, thiết lập bố thí Ba-la-mật-đa, thiết lập tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa, vì muốn độ thoát sanh lão bệnh tử có tác dụng thế tục của các loại hữu tình. Nhưng sự sanh lão bệnh tử của các hữu tình đều chẳng phải thật có, chỉ giả đặt ra mà thôi. Vì sao? Vì hữu tình không có, nên biết các pháp cũng không có sở hữu, Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa liễu đạt tất cả, hoàn toàn không có sở hữu, có thể có tác dụng cứu vớt hữu tình thế tục khỏi sanh lão bệnh tử. Do đó nên nói: Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa đối với bố thí Ba-la-mật-đa v.v... là tối, là thắng, là trưởng, là tôn, là diệu, là vi diệu, là thượng, là vô thượng.

Thiện Hiện nên biết! Như Chuyển luân vương có ngọc nữ quý báu, đối với người nữ trong nhân gian, là tối, là thắng, là trưởng, là tôn, là diệu, là vi diệu, là thượng, là vô thượng; Bát-nhã Ba-la-mật-đa cũng vậy, đối với bố thí Ba-la-mật-đa v.v... là tối, là thắng, là trưởng, là tôn, là diệu, là vi diệu, là thượng, là vô thượng.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

- Vì nhân duyên gì mà Phật chỉ tuyên nói Bát-nhã Ba-la-mật-đa, đối với bố thí Ba-la-mật-đa v.v... là tối, là thắng, là trưởng, là tôn, là diệu, là vi diệu, là thượng, là vô thượng?

Phật dạy:

- Này Thiện Hiện! Do Bát-nhã Ba-la-mật-đa này có khả năng khéo nhiếp thủ tất cả thiện pháp hòa hợp hướng nhập trí nhất thiết trí, an trụ bất động, dùng vô sở trụ làm phương tiện.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế, đối với các thiện pháp có thủ xả chăng?

Phật dạy:

- Không! Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa đối với tất cả pháp không thủ, không xả. Vì sao? Này Thiện Hiện! Vì tất cả pháp đều chẳng thể thủ, chẳng thể xả.

Lúc bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:



- Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa đối với những pháp nào không thủ không xả?

Phật dạy:

- Nay Thiện Hiện! Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa đối với sắc, không thủ không xả; đối với thọ, tưởng, hành, thức, không thủ không xả. Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa đối với nhãn xứ, không thủ không xả; đối với nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ, không thủ không xả. Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa đối với sắc xứ, không thủ không xả; đối với thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ, không thủ không xả. Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa đối với nhãn giới, không thủ không xả; đối với nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới, không thủ không xả. Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa đối với sắc giới, không thủ không xả; đối với thanh, hương, vị, xúc, pháp giới, không thủ không xả. Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa đối với nhãn thức giới, không thủ không xả; đối với nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới, không thủ không xả. Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa đối với nhãn xúc, không thủ không xả; đối với nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc, không thủ không xả. Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa đối với các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra, không thủ không xả; đối với các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sanh ra, không thủ không xả. Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa đối với địa giới, không thủ không xả; đối với thủy, hỏa, phong, không, thức giới, không thủ không xả. Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa đối với vô minh, không thủ không xả; đối với hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử, sầu, than, khổ, ưu, não không thủ không xả. Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa đối với bố thí Ba-la-mật-đa, không thủ không xả; đối với tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa, không thủ không xả. Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa đối với pháp không nội, không thủ không xả; đối với pháp không ngoại, pháp không nội ngoại, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tán mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh, không thủ không xả. Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa đối với chơn như, không thủ không xả; đối với pháp giới, pháp tánh, tánh chẳng hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, định pháp, trụ pháp, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới bất tư nghì, không thủ không xả. Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa đối với Thánh đế khổ, không thủ không xả; đối với

Thánh đế tập, diệt, đạo, không thủ không xả. Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa đối với bốn tịnh lự, không thủ không xả; đối với bốn vô lượng, bốn định vô sắc, không thủ không xả. Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa đối với tám giải thoát, không thủ không xả; đối với tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ, không thủ không xả. Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa đối với bốn niệm trụ, không thủ không xả; đối với bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo, không thủ không xả. Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa đối với pháp môn giải thoát không, không thủ không xả; đối với pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyện, không thủ không xả. Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa đối với năm loại mắt, không thủ không xả; đối với sáu phép thần thông, không thủ không xả. Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa đối với mười lực Phật, không thủ không xả; đối với bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng, không thủ không xả. Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa đối với pháp không quên mất, không thủ không xả; đối với tánh luôn luôn xả, không thủ không xả. Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa đối với trí nhất thiết, không thủ không xả; đối với trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng, không thủ không xả. Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa đối với tất cả pháp môn Đà-la-ni, không thủ không xả; đối với tất cả pháp môn Tam-ma-địa, không thủ không xả. Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa đối với quả Dự lưu, không thủ không xả; đối với quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, không thủ không xả. Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa đối với quả vị Độc giác, không thủ không xả. Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa đối với tất cả hạnh Đại Bồ-tát, không thủ không xả. Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa đối với quả vị giác ngộ cao tột của chư Phật, không thủ không xả.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa tại sao đối với sắc, không thủ không xả? Tại sao đối với thọ, tưởng, hành, thức, không thủ không xả? Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa tại sao đối với nhãn xứ, không thủ không xả? Tại sao đối với nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ, không thủ không xả? Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa tại sao đối với sắc xứ, không thủ không xả? Tại sao đối với thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ, không thủ không xả? Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa tại sao đối với nhãn giới, không thủ không xả? Tại sao đối với nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới, không thủ không xả? Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa tại sao đối với sắc giới, không thủ không xả? Tại sao đối với thanh, hương, vị, xúc, pháp giới, không thủ không xả? Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa tại sao

đối với nhãn thức giới, không thủ không xả? Tại sao đối với nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới, không thủ không xả? Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa tại sao đối với nhãn xúc, không thủ không xả? Tại sao đối với nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc, không thủ không xả? Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa tại sao đối với các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra, không thủ không xả? Tại sao đối với các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sanh ra, không thủ không xả? Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa tại sao đối với địa giới, không thủ không xả? Tại sao đối với thủy, hỏa, phong, không, thức giới, không thủ không xả? Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa tại sao đối với vô minh, không thủ không xả? Tại sao đối với hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử, sầu, than, khổ, ưu, não không thủ không xả? Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa tại sao đối với bố thí Ba-la-mật-đa, không thủ không xả? Tại sao đối với tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa, không thủ không xả? Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa tại sao đối với pháp không nội, không thủ không xả? Tại sao đối với pháp không ngoại, pháp không nội ngoại, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tán mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh, không thủ không xả? Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa tại sao đối với chơn như, không thủ không xả? Tại sao đối với pháp giới, pháp tánh, tánh chẳng hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, định pháp, trụ pháp, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới bất tư nghì, không thủ không xả? Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa tại sao đối với Thánh đế khổ, không thủ không xả? Tại sao đối với Thánh đế tập, diệt, đạo, không thủ không xả? Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa tại sao đối với bốn tịnh lự, không thủ không xả? Tại sao đối với bốn vô lượng, bốn định vô sắc, không thủ không xả? Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa tại sao đối với tám giải thoát, không thủ không xả? Tại sao đối với tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ, không thủ không xả? Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa tại sao đối với bốn niệm trụ, không thủ không xả? Tại sao đối với bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo, không thủ không xả? Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa tại sao đối với pháp môn giải thoát không, không thủ không xả? Tại sao đối với pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyện, không thủ không xả? Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu

xa tại sao đối với năm loại mắt, không thủ không xả? Tại sao đối với sáu phép thần thông, không thủ không xả? Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa tại sao đối với mười lục Phật, không thủ không xả? Tại sao đối với bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng, không thủ không xả? Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa tại sao đối với pháp không quên mất, không thủ không xả? Tại sao đối với tánh luôn luôn xả, không thủ không xả? Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa tại sao đối với trí nhất thiết, không thủ không xả? Tại sao đối với trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng, không thủ không xả? Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa tại sao đối với tất cả pháp môn Đà-la-ni, không thủ không xả? Tại sao đối với tất cả pháp môn Tam-ma-địa, không thủ không xả? Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa tại sao đối với quả Dự lưu, không thủ không xả? Tại sao đối với quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, không thủ không xả? Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa tại sao đối với quả vị Độc giác, không thủ không xả? Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa tại sao đối với tất cả hạnh Đại Bồ-tát, không thủ không xả? Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa tại sao đối với quả vị giác ngộ cao tột của chư Phật, không thủ không xả.

Phật dạy:

- Nay Thiện Hiện! Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa chẳng tư duy sắc, vì vậy đối với sắc không thủ, không xả; chẳng tư duy thọ, tưởng, hành, thức, vì vậy đối với thọ, tưởng, hành, thức không thủ, không xả. Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa chẳng tư duy nhãn xứ, vì vậy đối với nhãn xứ không thủ, không xả; chẳng tư duy nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ, vì vậy đối với nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ không thủ, không xả. Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa chẳng tư duy sắc xứ, vì vậy đối với sắc xứ không thủ, không xả; chẳng tư duy thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ, vì vậy đối với thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ không thủ, không xả. Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa chẳng tư duy nhãn giới, vì vậy đối với nhãn giới không thủ, không xả; chẳng tư duy nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới, vì vậy đối với nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới không thủ, không xả. Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa chẳng tư duy sắc giới, vì vậy đối với sắc giới không thủ, không xả; chẳng tư duy thanh, hương, vị, xúc, pháp giới, vì vậy đối với thanh, hương, vị, xúc, pháp giới không thủ, không xả. Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa chẳng tư duy nhãn thức giới, vì vậy đối với nhãn thức giới không thủ, không xả; chẳng tư duy nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới, vì vậy đối với nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới không thủ, không xả. Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa chẳng tư duy nhãn xúc, vì vậy đối với nhãn xúc không thủ, không xả; chẳng tư duy nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc,

vì vậy đối với nhĩ, tử, thiết, thân, ý xúc không thủ, không xả. Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa chẳng tư duy các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra, vì vậy đối với các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra không thủ, không xả; chẳng tư duy các thọ do nhĩ, tử, thiết, thân, ý xúc làm duyên sanh ra, vì vậy đối với các thọ do nhĩ, tử, thiết, thân, ý xúc làm duyên sanh ra không thủ, không xả. Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa chẳng tư duy địa giới, vì vậy đối với địa giới không thủ, không xả; chẳng tư duy thủy, hỏa, phong, không, thức giới, vì vậy đối với thủy, hỏa, phong, không, thức giới không thủ, không xả. Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa chẳng tư duy vô minh, vì vậy đối với vô minh không thủ, không xả; chẳng tư duy hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh lão tử, sầu, than, khổ, ưu, não, vì vậy đối với hành cho đến lão tử, sầu, than, khổ, ưu, não không thủ, không xả. Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa chẳng tư duy bố thí Ba-la-mật-đa, vì vậy đối với bố thí Ba-la-mật-đa không thủ, không xả; chẳng tư duy tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa, vì vậy đối với tịnh giới cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa không thủ, không xả. Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa chẳng tư duy pháp không nội, vì vậy đối với pháp không nội không thủ, không xả; chẳng tư duy pháp không ngoại, pháp không nội ngoại, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh, vì vậy đối với pháp không ngoại cho đến pháp không không tánh tự tánh không thủ, không xả. Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa chẳng tư duy chơn như, vì vậy đối với chơn như không thủ, không xả; chẳng tư duy pháp giới, pháp tánh, tánh chẳng hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới bất tư nghì, vì vậy đối với pháp giới cho đến cảnh giới bất tư nghì không thủ, không xả. Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa chẳng tư duy Thánh đế khổ, vì vậy đối với Thánh đế khổ không thủ, không xả; chẳng tư duy Thánh đế tập, diệt, đạo, vì vậy đối với Thánh đế tập, diệt, đạo không thủ, không xả. Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa chẳng tư duy bốn tịnh lự, vì vậy đối với bốn tịnh lự không thủ, không xả; chẳng tư duy bốn vô lượng, bốn định vô sắc, vì vậy đối với bốn vô lượng, bốn định vô sắc không thủ, không xả. Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa chẳng tư duy tám giải thoát, vì vậy đối với tám giải thoát không

thủ, không xả; chẳng tư duy tám thẳng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ, vì vậy đối với tám thẳng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ không thủ, không xả. Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa chẳng tư duy bốn niệm trụ, vì vậy đối với bốn niệm trụ không thủ, không xả; chẳng tư duy bốn chánh đoạn, bốn thân túc, năm căn, năm lực, bảy chi đấng giác, tám chi thánh đạo, vì vậy đối với bốn chánh đoạn cho đến tám chi thánh đạo không thủ, không xả. Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa chẳng tư duy pháp môn giải thoát không, vì vậy đối với pháp môn giải thoát không không thủ, không xả; chẳng tư duy pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyện, vì vậy đối với pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyện không thủ, không xả. Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa chẳng tư duy năm loại mắt, vì vậy đối với năm loại mắt không thủ, không xả; chẳng tư duy sáu phép thần thông, vì vậy đối với sáu phép thần thông không thủ, không xả. Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa chẳng tư duy mười lực Phật, vì vậy đối với mười lực Phật không thủ, không xả; chẳng tư duy bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất công, vì vậy đối với bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất công không thủ, không xả. Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa chẳng tư duy pháp không quên mất, vì vậy đối với pháp không quên mất không thủ, không xả; chẳng tư duy tánh luôn luôn xả, vì vậy đối với tánh luôn luôn xả không thủ, không xả. Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa chẳng tư duy trí nhất thiết, vì vậy đối với trí nhất thiết không thủ, không xả; chẳng tư duy trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng, vì vậy đối với trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng không thủ, không xả. Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa chẳng tư duy tất cả pháp môn Đà-la-ni, vì vậy đối với tất cả pháp môn Đà-la-ni không thủ, không xả; chẳng tư duy tất cả pháp môn Tam-ma-địa, vì vậy đối với tất cả pháp môn Tam-ma-địa không thủ, không xả. Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa chẳng tư duy quả Dự lưu, vì vậy đối với quả Dự lưu không thủ, không xả; chẳng tư duy quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, vì vậy đối với quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán không thủ, không xả. Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa chẳng tư duy quả vị Độc giác, vì vậy đối với quả vị Độc giác không thủ, không xả. Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa chẳng tư duy tất cả hạnh Đại Bồ-tát, vì vậy đối với tất cả hạnh Đại Bồ-tát không thủ, không xả. Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa chẳng tư duy quả vị giác ngộ cao tột của chư Phật, vì vậy đối với quả vị giác ngộ cao tột của chư Phật không thủ, không xả.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa chẳng tư duy sắc như thế nào? Chẳng tư duy thọ, tưởng, hành, thức như thế nào? Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa chẳng tư duy nhãn xúc như thế nào? Chẳng tư duy nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc như thế nào? Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa chẳng tư duy sắc xúc như thế nào? Chẳng tư duy thanh, hương, vị, xúc, pháp xúc như thế nào? Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa chẳng tư duy nhãn giới như thế nào? Chẳng tư duy nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới như thế nào? Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa chẳng tư duy sắc giới như thế nào? Chẳng tư duy thanh, hương, vị, xúc, pháp giới như thế nào? Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa chẳng tư duy nhãn thức giới như thế nào? Chẳng tư duy nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới như thế nào? Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa chẳng tư duy nhãn xúc như thế nào? Chẳng tư duy nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc như thế nào? Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa chẳng tư duy các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra như thế nào? Chẳng tư duy các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sanh ra như thế nào? Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa chẳng tư duy địa giới như thế nào? Chẳng tư duy thủy, hỏa, phong, không, thức giới như thế nào? Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa chẳng tư duy vô minh như thế nào? Chẳng tư duy hành, thức, danh sắc, lục xúc, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử, sầu, than, khổ, ưu, não như thế nào? Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa chẳng tư duy bố thí Ba-la-mật-đa như thế nào? Chẳng tư duy tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế nào? Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa chẳng tư duy pháp không nội như thế nào? Chẳng tư duy pháp không ngoại, pháp không nội ngoại, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh như thế nào? Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa chẳng tư duy chơn như như thế nào? Chẳng tư duy pháp giới, pháp tánh, tánh chẳng hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, định pháp, trụ pháp, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới bất tư nghì như thế nào? Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa chẳng tư duy Thánh đế khổ như thế nào? Chẳng tư duy Thánh đế tập, diệt, đạo như thế nào? Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa chẳng tư duy bốn tịnh lự như thế nào? Chẳng tư duy bốn vô lượng, bốn định vô sắc như thế nào? Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa chẳng tư duy tám giải thoát như thế nào? Chẳng tư duy tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến

xứ như thế nào? Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa chẳng tư duy bốn niệm trụ như thế nào? Chẳng tư duy bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo như thế nào? Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa chẳng tư duy pháp môn giải thoát không như thế nào? Chẳng tư duy pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyện như thế nào? Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa chẳng tư duy năm loại mắt như thế nào? Chẳng tư duy sáu phép thần thông như thế nào? Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa chẳng tư duy mười lực Phật như thế nào? Chẳng tư duy bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng như thế nào? Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa chẳng tư duy pháp không quên mất như thế nào? Chẳng tư duy tánh luôn luôn xả như thế nào? Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa chẳng tư duy trí nhất thiết như thế nào? Chẳng tư duy trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng như thế nào? Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa chẳng tư duy tất cả pháp môn Đà-la-ni như thế nào? Chẳng tư duy tất cả pháp môn Tam-ma-địa như thế nào? Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa chẳng tư duy quả Dự lưu như thế nào? Chẳng tư duy quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán như thế nào? Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa chẳng tư duy quả vị Độc giác như thế nào? Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa chẳng tư duy tất cả hạnh Đại Bồ-tát như thế nào? Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa chẳng tư duy quả vị giác ngộ cao tột của chư Phật như thế nào?

Quyển Thứ 351

**HẾT**